

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỀN LŨ
TỈNH HƯNG YÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 23/2019/HSST

Ngày: 06/8/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN LŨ, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Mạnh Quang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Đình Phú

2. Bà Ngô Thị Tuyết

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiên Lũ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lũ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã TD, huyện TL mở phiên tòa lưu động xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 22/2019/TLST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. BÙI CÔNG T, sinh năm 1962 tại xã ĐC, huyện PC, tỉnh Hưng Yên; nơi cư trú: thôn ĐC, xã ĐC, huyện PC, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 4/10; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Bùi Công A và bà Nguyễn Thị B (đều đã chết); có vợ là Doãn Thị Th và 03 con, lớn sinh năm 1985 và nhỏ sinh năm 1994; tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân:

- Ngày 26/11/1997, bị Tòa án nhân dân huyện PC xử phạt 12 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, đã chấp hành xong ngày 06/9/2007.

- Ngày 27/05/1999, bị Tòa án nhân dân huyện PC xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong ngày 06/9/2007.

- Ngày 22/04/2015, bị Công an huyện PC xử phạt vi phạm hành chính, mức phạt 1.500.000đồng về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị tạm giữ từ ngày 28/3/2019 đến ngày 03/4/2019 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên “*có mặt tại phiên tòa*”.

2. NGÔ HỒNG L, sinh năm 1963 tại xã MT, huyện PC, tỉnh Hưng Yên; nơi cư trú: Thôn PX, xã MT, huyện PC, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 1/10; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Ngô Hồng L1 và bà Phạm Thị D (đã chết); có vợ là Chu Thị H và 03 con, lớn sinh năm 1983, nhỏ sinh năm 1991; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 21/02/2011 phạm tội Đánh bạc, bị Tòa án nhân dân huyện PC xử phạt 06 tháng cải tạo không giam giữ, đã chấp hành xong ngày 13/4/2011.

Bị tạm giữ từ ngày 28/03/2019 đến ngày 03/4/2019 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên “*có mặt tại phiên tòa*”.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Bùi Văn Gi, sinh năm 1994 “*có mặt*”

Địa chỉ: Thôn ĐC, xã ĐC, huyện PC, tỉnh Hưng Yên.

- Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1962 “*vắng mặt*”

Địa chỉ: Thôn ĐK, xã LD, huyện VL, tỉnh Hưng Yên.

Người làm chứng:

- Bà Doãn Thị Th, sinh năm 1964 “*có mặt*”.

Địa chỉ: Thôn ĐC, xã ĐC, huyện PC, tỉnh Hưng Yên.

- Bà Chu Thị H, sinh năm 1960 “*vắng mặt*”.

Địa chỉ: Thôn PX, xã MT, huyện PC, tỉnh Hưng Yên.

- Ông Hoàng Văn Tr, sinh năm 1966 “*vắng mặt*”

Địa chỉ: Tiểu khu 5, thị trấn V, huyện TL, tỉnh Hưng Yên.

- Anh Hoàng Mạnh D, sinh năm 1982 “*vắng mặt*”.

Địa chỉ: Tiểu khu 2, thị trấn V, huyện TL, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 15 phút ngày 28/3/2019, tại khu vực ngã tư PG, thị trấn V, huyện TL, tỉnh Hưng Yên, tổ công tác của Công an huyện Tiên Lữ kết hợp cùng Công an thị trấn V làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát đã phát hiện, bắt quả tang Bùi Công T có hành vi tàng trữ 01 gói giấy bạc bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục và bột (được niêm phong ký hiệu M1). Quá trình bắt quả tang, phát hiện đi cùng T còn có Ngô Hồng L. T và L đều khai nhận gói giấy bạc bị thu giữ là Heroin cả hai vừa mua của một người đàn ông tên S ở thành phố HY với mục đích để sử dụng.

Cùng ngày, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Lữ tiến hành khám xét nơi ở của Bùi Công T ở thôn ĐC, xã ĐC, huyện PC, tỉnh Hưng Yên và chỗ ở của Ngô Hồng L ở Thôn PX, xã MT, huyện PC, tỉnh Hưng Yên. Quá trình khám xét không thu giữ, đồ vật tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận là đối tượng nghiện chất ma túy và quen biết nhau từ trước. Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 28/3/2019, L điều khiển xe máy của mình đến nhà T để rủ đi uống thuốc Methadone tại Bệnh viện nhiệt đới ở phường Lam Sơn, thành phố HY, khi đi L mang theo 01 túi tôm khoảng 0,5kg mục đích để bán. Do xe máy của L bị hỏng nên T mượn xe máy nhãn hiệu Wave, biển số 89K8-4360 của con trai là Bùi Văn Gi để chở T đi uống thuốc. Khi đến cổng bệnh viện cả hai vào một quán nước ở gần cổng uống nước. Tại đây, L gặp một người đàn ông tên S là bạn nghiện cùng đi uống thuốc Methadone nhưng không biết địa chỉ cụ thể ở đâu. L nói với S có tôm muốn bán, thì S đồng ý mua với giá 90.000đồng. Lúc này S hỏi L “*có muốn ăn hàng không thì đưa thêm 100.000 đồng đây*”. L hiểu ý S muốn bán ma túy cho mình, nhưng do không có tiền nên L đi ra chỗ T nói “*có ăn hàng không*” thì T hiểu ý L muốn rủ cùng sử dụng ma túy nên trả

lời là “có”. L nói “*thế thì đưa 100.000đồng đây, có cả tôm của tôi ở trong đây rồi*”. L nhận số tiền 100.000 đồng T đưa cho rồi đem ra cho S. S cầm tiền và lấy 01 gói Heroin từ túi áo phía trước bên trái đang mặc ra để trên mặt bàn uống nước thì L cầm gói Heroin đi ra đưa cho T và nói “*cất đi tí nữa về cùng sử dụng*”. T cất gói Heroin vào túi quần phía sau bên trái đang mặc rồi cả hai đi uống thuốc Methadone. Lúc này L nói với T “*mang tôm đi bán không mang tiền về đưa cho vợ thì vợ nó nói*”. Nghe L nói vậy, T lấy 90.000đồng đưa cho L để về đưa cho vợ. Sau khi uống thuốc xong, L điều khiển xe máy chở T đi về, đồng thời tìm chỗ vắng để cùng sử dụng số ma túy vừa mua. Khi đi đến khu vực ngã tư PG, thuộc thị trấn V, huyện TL thì bị lực lượng Công an huyện Tiên Lữ và Công an thị trấn V phát hiện bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 253/PC09 ngày 06/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi M1 thu của Bùi Công T, có khối lượng là 0,191g là ma túy loại Heroin.

Vật chứng của vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Lữ đã thu giữ và quản lý: 01 phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định số 253/PC09 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên. Ngoài ra, còn quản lý của T: 01 xe máy nhãn hiệu Wave, biển số 89K8-4360; 01 thẻ bảo hiểm y tế, mã số: GB4333321420902 và 01 thẻ điều trị Methadone, mã số 321.001.0406 đều mang tên Bùi Công T. Quản lý của L 01 chứng minh nhân dân số 145852049 mang tên Ngô Hồng L và số tiền 90.000đồng.

Đối với số tiền 90.000đồng T đưa cho L sau khi đã mua được ma túy, quá trình điều tra xác định đây là tiền T đưa cho L để về đưa cho vợ của L, T không yêu cầu L trả lại số tiền trên.

Đối với đối tượng tên S là người bán đã bán ma túy cho các bị cáo, tài liệu điều tra đến nay chưa xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng này. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Lữ sẽ tiếp tục xác minh làm rõ, nếu đủ căn cứ sẽ xem xét xử lý sau.

Đối với anh Bùi Văn Gi quá trình điều tra xác định anh Gi cho T mượn chiếc xe máy nhãn hiệu Wave, biển số 89K8-4360 để đi điều trị cai nghiện, không biết việc các bị cáo sử dụng xe để đi mua ma túy nên không xem xét xử lý.

Quá trình điều tra Bùi Công T và Ngô Hồng L đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bản cáo trạng số 24/CT-VKS ngày 10/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ truy tố bị cáo Bùi Công T và Ngô Hồng L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát luận tội và tranh luận: Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được Hội đồng xét xử thẩm tra công khai tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận bị cáo Bùi Công T và Ngô Hồng L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Bùi Công T; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51

Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Ngô Hồng L; áp dụng Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với cả hai bị cáo; xử phạt các bị cáo mỗi người từ 01 năm 09 tháng tù đến 02 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 28/03/2019. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng a, b khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị HĐXX tuyên tịch thu tiêu hủy toàn bộ số heroine còn lại sau giám định; trả lại bị cáo Ngô Hồng L 01 giấy CMND số 145852049 và số tiền 90.000đ; trả lại bị cáo Bùi Công T 01 thẻ bảo hiểm y tế, mã số GB4333321420902 và 01 thẻ điều trị Methadone, mã số 321.001.0406; trả lại anh Bùi Văn Gi chiếc xe máy nhãn hiệu Wave, biển số 89K8-4360 đã qua sử dụng.

Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí sơ thẩm hình sự.

Bị cáo T, L tự bào chữa: Nhất trí với cáo trạng đã truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ xác định các bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm một phần hình phạt.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình, xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tiên Lữ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 28/3/2019; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ ngày 28/3/2019; Biên bản khám xét; Kết luận giám định số 253/PC09 ngày 06/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Tiên Lữ có đủ cơ sở kết luận: Sáng ngày 28/3/2019, Bùi Công T và Ngô Hồng L cùng chung tiền mua 0,191g Heroine của một người đàn ông tên S ở thành phố HY, mục đích để cùng nhau sử dụng. Đến khoảng 8 giờ 15 phút cùng ngày, tại khu vực ngã tư PG, thuộc thị trấn V, huyện TL, tỉnh Hưng Yên, khi T và L mang số Heroine trên đi sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang. Hành vi của các bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên

Lữ truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[3]. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy được pháp luật hình sự bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, làm gia tăng tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ tác hại của ma túy; nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện, thể hiện sự coi thường kỷ cương, pháp luật của Nhà nước.

[4]. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

Về nhân thân: Các bị cáo đều có nhân thân xấu, bị cáo T đã bị xử phạt tù về các tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, Trộm cắp tài sản và bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; bị cáo L đã bị xử phạt cải tạo không giam giữ về tội đánh bạc.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo với thái độ ăn năn, hối cải nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; riêng bị cáo L có bổ đề là ông Ngô Hồng L1 được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Cả hai bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với vai trò đồng phạm một cách giản đơn, bị cáo L là người khởi xướng, rủ bị cáo T cùng mua ma túy để sử dụng nhưng có nhân thân tốt hơn. Bị cáo T khi được rủ rê cũng tích cực tham gia thực hiện hành vi phạm tội nhưng nhân thân xấu hơn bị cáo L. Do vậy, HĐXX xét thấy cần áp dụng hình phạt đối với hai bị cáo ngang bằng nhau để cá thể hóa và sự công bằng khi quyết định hình phạt.

Từ những phân tích và nhận định như trên, Hội đồng xét xử xét thấy phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của các bị cáo, cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội, có ý thức tuân thủ, tôn trọng pháp luật, đáp ứng nhu cầu phòng ngừa tội phạm chung trong toàn xã hội như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ tại phiên tòa là phù hợp.

[5]. Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”*. Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy các bị cáo đều là lao động tự do thu nhập thấp, hoàn cảnh gia đình khó khăn, không đảm nhiệm chức vụ hoặc hành nghề liên quan đến quản lý chất gây nghiện nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng: Đối với số heroine còn lại sau giám định đựng trong phong bì niêm phong số 253/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên là vật bị Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với số tiền 90.000đồng quá trình điều tra xác định đây là tiền T cho L để về đưa cho vợ và 01 giấy CMND số 145852049 mang tên Ngô Hồng L không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo L; 01 thẻ bảo hiểm y tế, mã số GB4333321420902 và 01 thẻ điều trị Methadone, mã số 321.001.0406 đều mang tên Bùi Công T, quá trình điều tra đã làm rõ không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo T.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Wave, biển số 89K8-4360 đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo T, quá trình điều tra và tại phiên tòa có đủ căn cứ chứng minh là tài sản thuộc sở hữu của anh Bùi Văn Gi. Anh Gi cho bị cáo T mượn để điều trị cai nghiện, không biết các bị cáo sử dụng xe máy đi mua ma túy nên trả lại chiếc xe máy cho anh Gi.

Đối với đối tượng tên S là người bán ma túy cho các bị cáo tài liệu điều tra không đủ căn cứ xác định được nhân thân lai lịch của đối tượng này. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Lữ sẽ tiếp tục xác minh làm rõ, nếu đủ căn cứ sẽ xem xét xử lý sau là phù hợp.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[8] Luận tội và đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt đối với các bị cáo và các vấn đề khác cần giải quyết trong vụ án là có căn cứ, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự, Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án đối với bị cáo Bùi Công T.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự, Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án đối với bị cáo Ngô Hồng L.

Tuyên bố các bị cáo Bùi Công T và Ngô Hồng L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Bùi Công T 01 năm 09 tháng tù (*một năm chín tháng tù*), thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 28/3/2019.

Xử phạt bị cáo Ngô Hồng L 01 năm 09 tháng tù (*một năm chín tháng tù*), thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 28/3/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số Heroine còn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số 253/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên.

- Trả lại bị cáo Bùi Công T 01 thẻ bảo hiểm y tế, mã số: GB4333321420902 và 01 thẻ điều trị Methadone, mã số 321.001.0406 đều mang tên Bùi Công T,

- Trả lại bị cáo Ngô Hồng L 01 giấy CMND số 145852049 mang tên Ngô Hồng L và số tiền 90.000đ.

- Trả lại anh Bùi Văn Gi chiếc xe máy nhãn hiệu Wave, biển số 89K8-4360; số khung RLHJC43189Y 105178, số máy 5C43E-0648365 đã qua sử dụng.

(Tình trạng, số lượng vật chứng theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 10/04/2019; phiếu nhập kho ngày 05/8/2019 giữa cơ quan Công an huyện Tiên Lữ và Kho bạc, Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiên Lữ).

Về án phí: Bị cáo Bùi Công T và Ngô Hồng L mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí sơ thẩm hình sự.

Án xử công khai có mặt các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Bùi Văn Gi; vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị L. Báo cho các bị cáo, anh Gi biết trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt biết trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên để xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- VKSND huyện Tiên Lữ;
- VKSND tỉnh Hưng Yên
- Chi cục THADS huyện Tiên Lữ;
- CA huyện Tiên Lữ;
- CA Trại tạm giam
- Phòng KTNV Tòa án tỉnh;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, THA.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đoàn Mạnh Quang